TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT** TỈNH LÂM ĐỒNG Bản án số: 93/2017/HNGĐ - ST Ngày: 18/9/2017 *V/v tranh chấp:* "*xin ly hôn*"	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT - TỈNH LÂM ĐỒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Trần Văn Điền

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Bùi Kim Hiếu

+ Ông Vàng Huy Lập.

Thư ký phiên toà: Ông Đoàn Văn Chiến - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đà Lạt.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thanh Vinh – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Đà Lạt - tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 339/2017/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2017 về " *Tranh chấp xin ly hôn",* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2017/QĐST-HNGĐ ngày 11/8/2017 và quyết định hoãn phiên tòa số: 38/2017/QĐST- HNGĐ, ngày 30/8/2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đoàn Thị Thu V, sinh năm: 1985.

Địa chỉ: Đường L, phường C, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Anh Lê Thanh D, sinh năm: 1982

Địa chỉ: Đường L, phường C, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

(*Chi V có mặt, anh D vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn và bản tự khai của chị Đoàn Thị Thu V:

Về quan hệ hôn nhân; Chị Đoàn Thị Thu V đăng ký kết hôn với anh Lê Thanh D vào năm 2010, đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã V, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế. Hôn nhân do hai bên hoàn toàn tự nguyện, có tổ chức lễ cưới. Sau khi kết hôn vợ chồng về sống tại đường L, phường C, thành phố Đ, tỉnh Lâm

Đồng. Quá trình chung sống hòa thuận, hạnh phúc được một năm đầu, sau khi có con thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh D sống không có trách nhiệm với gia đình, vợ con, thường xuyên đi qua đêm và có người phụ nữ khác bên ngoài nên vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, chung sống không hạnh phúc. Đến năm 2013 anh D đã bỏ đi đâu không rõ, khi đi không nói gì với chị V và chị V cũng không biết đi đâu và ở đâu. Đến năm 2016 chị V đã đưa đơn đến Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng yêu cầu tòa án tuyên bố anh Lê Thanh D mất tích và đã được Tòa án giải quyết xong vào ngày 21/3/2017. Nay chị V yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị V được ly hôn anh Lê Thanh D.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung Lê Đoàn Gia H, sinh ngày 15/4/2011, hiện đang ở với mẹ. Ly hôn chị V yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị V xác định không có.

*Về nợ chung***:** Chị V xác định không có.

Tòa án đã hòa giải nhưng không thành do anh D không có mặt.

Tại phiên toà hôm nay, chị Đoàn Thị Thu V vẫn giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn anh Lê Thanh D, anh D được triệu tập hợp lệ nhưng không đến toà.

Tại phiên tòa đại diện viện kiểm sát phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Về việc tuân theo pháp luật của thẩm phán từ khi nhận đơn đến lúc đưa vụ án ra xét xử, xác định tư cách tham gia tố tụng, tống đạt các văn bản tụng cho đương sự cũng như chứng cứ của vụ án, việc hòa giải đều đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật.

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng đảm bảo đúng quy định.

Quan hệ hôn nhân: Giữa chị Đoàn Thị Thu V và anh Lê Thanh D là hợp pháp. Cuộc sống vợ hạnh phúc hòa thuận, hạnh phúc được một năm đầu, sau khi có có con thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh D sống không có trách nhiệm với gia đình, vợ con, thường xuyên đi qua đêm và có người phụ nữ khác bên ngoài nên vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, chung sống không hạnh phúc. Đến năm 2013 thì anh D đã bỏ đi, khi đi không nói gì với chị V nên vào năm 2016 chị V đã làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án tuyên bố anh D mất tích và đã được Tòa án giải quyết xong vào tháng 3 năm 2017. Vì vậy chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn cho chị Đoàn Thị Thu V và anh Lê Thanh D được ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung Lê Đoàn Gia H, sinh ngày 15/4/2011, hiện đang ở với mẹ nên tiếp tục giao con chung là Lê Đoàn Gia H, sinh ngày 15/4/2011 cho chị V nuôi dưỡng, anh D không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị V xác định không có.

Về nợ chung: Chị V xác định không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Lê Thanh D được tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt anh D.

[2] Xét quan hệ hôn nhân giữa: Chị Đoàn Thị Thu V và anh Lê Thanh D là hợp pháp, chị V và anh D có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã V, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế vào năm 2010. Hôn nhân do hai bên hoàn toàn tự nguyện, có tổ chức lễ cưới. Sau khi cưới vợ chồng vào thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng sinh sống và trú tại đường L, phường C, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Quá trình chung sống hòa thuận, hạnh phúc được một năm đầu, khi có con đầu lòng thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh D sống không có trách nhiệm với gia đình, vợ con, thường xuyên đi qua đêm và có người phụ nữ khác bên ngoài nên vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, chung sống không hạnh phúc. Đến năm 2013 thì anh D đã bỏ nhà đi, đi đâu không rõ, khi đi không nói gì với chị V và cũng không báo gì với chính quyền địa phương, chị V đã tìm kiếm, liên lạc nhưng vẫn không biết anh D ở đâu. Đến năm 2016 chị V đã làm đơn đến Tòa yêu cầu tuyên bố anh D mất tích. Đến tháng 3 năm 2017 thì Tòa án đã giải quyết xong về việc chị V yêu cầu tuyên bố anh D mất tích. Nay chị V yêu cầu xin được ly hôn anh D. Do đó đã đủ cơ sở xác định quan hệ tranh chấp " *Xin ly hôn"*.

Xét yêu cầu khởi kiện tranh chấp " *Xin ly hôn*" thì thấy theo đơn khởi kiện và bản tự khai của chị Đoàn Thị Thu V và anh Lê Thanh D là hợp pháp cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được một năm thì phát sinh mâu thuẫn những mâu thuẫn xảy ra vợ chồng không thể giải quyết được. Vì vậy đến năm 2013 anh D đã bỏ nhà đi, khi đi không nói gì với chị V và cũng không báo với chính quyền địa phương, tuy chị V đã tìm mọi cách liên lạc nhưng không có kết quả, chị V đã làm đơn đến tòa án xin tuyên bố anh D mất tích và đã được Tòa án giải quyết xong. Từ khi thụ lý giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành, triệu tập, niêm yết theo quy định của pháp luật để hòa giải nhưng cũng không có mặt anh D.

Tại phiên tòa hôm nay chị Đoàn Thị Thu V xin được ly hôn anh Lê Thanh D. Căn cứ vào lời trình bày của chị V tại phiên tòa, cũng như trong bản tự khai, quyết định số 01/2017/QĐDS-ST ngày 21/3/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng "*Tuyên bố một người mất tích*" và các tài liệu có trong hồ sơ. Nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị V là đúng pháp luật.

[3] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung Lê Đoàn Gia H, sinh ngày 15/4/2011. Hiện đang ở với mẹ nên tiếp tục giao con chung là Lê Đoàn Gia H, sinh ngày 15/4/2011 cho chị V nuôi dưỡng, anh D không phải cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: không có, nên Hội đồng xét xử không xem xét, đề cập.

[5] Về án phí: Chị V phải chịu toàn bộ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 28, 35, 36, 39, 147 và Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015

- Căn cứ vào Điều 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Nghị quyết số: 326/2014/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và xử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Đoàn Thi Thu V xin ly hôn anh Lê Thanh D.

Cho chị Đoàn Thị Thu V ly hôn anh Lê Thanh D.

2.Về con chung: Giao con chung Lê Đoàn Gia H, sinh ngày 15/4/2011 cho chị Đoàn Thị Thu V trực tiếp nuôi dưỡng cho đến ngày trưởng thành, chị V không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền thăm nom con, thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

3. Về án phí: Chị Đoàn Thị Thu V phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm (được trừ toàn bộ vào số tiền 300.000đ chị V đã tạm nộp theo biên lai thu số AA/2016/0001450 ngày 21 tháng 6 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ).

Trong hạn 15 *(mười lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án, chị Đoàn Thị Thu V có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Riêng anh Lê Thanh D vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc (niêm yết) bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Lâm Đồng;*
- *VKSND thành phố Đ;*
- *Chi cục THA thành phố Đ;*
- *UBND xã V, huyện P,*

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký tên và đóng dấu

Thừa Thiên Huế;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Văn Điền

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN	**THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**
Bùi Kim Hiếu – Vàng Huy Lập	**Trần Văn Điền**

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Lâm Đồng;*
- *VKSND TP Đà Lạt;*
- *Chi cục THA Đà Lạt;*
- *UBND phường 10-Đà Lạt*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Điền

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN	**THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**
Vàng Huy Lập – Dương Hải Long	**Trần Văn Điền**
Vàng Huy Lập – Đỗ Thị Thu Hương	**Trần Văn Điền**

<u>Nơi nhận</u>:
- *TAND tỉnh Lâm Đồng;*
- *VKSND TP Đà Lạt;*
- *Chi cục THA Đà Lạt;*
- *UBND phường 4-Đà Lạt*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Điền

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Vàng Huy Lập – Đỗ Thị Thu Hương **Trần Văn Điền**

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Lâm Đồng;*
- *VKSND tỉnh Lâm Đồng;*
- *VKSND TP Đà Lạt;*
- *Chi cục THA Đà Lạt;*
- *UBND phường 4-Đà Lạt*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Điền